

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-PT
Ngày 15-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Ông Nguyễn Phước Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quốc B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 09-12-2022 của Toà án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Quốc B, tên gọi khác: Tẹo; Sinh năm: 1991, tại: Long An; Nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Văn C (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Vào ngày 22/02/2012, bị UBND huyện Cần Đước quyết định đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, thời gian là 24 tháng, về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cần Đước, tỉnh Long An, từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022 thì được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh (có mặt tại phiên toà).

Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958. Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị Mỹ D, sinh năm: 1993

2. Anh Trần Phúc V, sinh năm: 1989
3. Anh Lại Tấn P, sinh năm: 1976
Cùng nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 05 giờ, ngày 25/8/2022, B điều khiển xe mô tô đi từ nhà mẹ ruột là Nguyễn Thị M, ở ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An đến khu vực cầu Cần Giuộc trên đường tránh Quốc lộ 50, ở thị trấn C, huyện C, gặp tên T1 (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 01 (một) gói ma túy, loại heroine với giá 500.000 đồng, rồi đem về nhà cất giấu để dành sử dụng. Sau khi về nhà, B lấy ra một ít ma túy heroine pha với nước cất rồi dùng ống kim tiêm chích vào người, số ma túy còn lại B cất giấu trong hộp giấy màu trắng để trên bàn gỗ trong phòng ngủ thứ hai. Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, lực lượng Công an huyện Cần Đức tiến hành kiểm tra nhà của bà Nguyễn Thị M ở ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An. Qua kiểm tra trong phòng ngủ thứ hai là phòng của Trần Quốc B, Công an phát hiện trên bàn cây, sát góc phòng có một hộp giấy màu trắng có chữ IPAD, trong hộp có 01 (một) gói nylon chứa chất màu trắng nghi là ma túy được gói trong mảnh giấy tập học sinh và 01 (một) bom tiêm màu trắng, đã qua sử dụng nên đã tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ 01 (một) bom tiêm màu trắng; tạm giữ và niêm phong gói nylon chứa chất nghi là ma túy, gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 800/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong mã số NS4A 159798 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6127 gam, loại: Heroine (Heroin).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 57/2022/HS-ST ngày 09-12-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An đã xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Trần Quốc B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 20/12/2022, bị cáo Trần Quốc B kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Trần Quốc B thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo Trần Quốc B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Căn cứ vào nội dung bản án sơ thẩm và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa có căn cứ xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, Trần Quốc B là đối tượng nghiện ma túy, có hành vi cất giấu 01 (một) gói ma túy tại phòng ngủ trong nhà của bà Nguyễn Thị M, là mẹ ruột của B ở ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An để dành sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện cùng tang vật. Tại Kết luận giám định số: 800/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong mã số NS4A 159798 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6127 gam, loại: Heroine (Heroin). Hành vi của bị cáo Trần Quốc B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong ngày 20/12/2022, bị cáo Trần Quốc B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Qua nghiên cứu hồ sơ và kháng cáo nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, thời gian là 24 tháng, về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Nhưng bị cáo không thấy sai để tu sửa bản thân lại tiếp tục mua ma túy về cất giấu sử dụng và trong thời gian cho gia đình bảo lãnh, bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy. Mức án 01 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi, đánh giá đúng tính chất mức độ mà bị cáo đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật, khi kháng cáo ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét; bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc B; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 57/2022/HS-ST ngày 09-12-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Quốc B kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, Trần Quốc B là đối tượng nghiện ma túy, có hành vi cất giấu 01 (một) gói ma túy tại phòng ngủ trong nhà của bà Nguyễn Thị M, là mẹ ruột của B ở ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Long An để dành sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện cùng tang vật. Tại Kết luận giám định số: 800/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong mã số NS4A 159798 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6127 gam, loại: Heroine.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo đã có hành vi cất giấu 01 (một) gói ma túy đã được giám định khối lượng: 0,6127 gam, loại: Heroine. Hành vi cất giấu ma túy và khối lượng ma túy loại Heroin của bị cáo nêu trên đã có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan đối với bị cáo. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Án sơ thẩm đã áp dụng khi xét xử đối với bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Quốc B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc B; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 09-12-2022 của Toà án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quốc B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nhậm